

Bản án số: 51/2024/HSST
Ngày 20/2/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Văn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Biền - Nguyên
phó chánh thanh tra Sở giáo dục thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Đình Hiền – Nguyên
Chi cục phó Chi cục phòng chống TNXH Sở lao động thành phố Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa – Thư ký Tòa
án nhân dân quận Hà Đông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Hoài An – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2024/TLST-HS ngày 31/01/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 19/2024/QĐXX-TA ngày 06/02/2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Đình Đ**, sinh năm: 1996; Giới tính: Nam; tên gọi khác: không; HKTT: Tổ dân phố H, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Đặng Đình Đ1, sinh năm 1963; con bà Lê Thị L, sinh năm 1970; Anh, chị, em ruột: có hai anh em, bị cáo là nhỏ; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 942 lập ngày 19/12/2023 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Thị Quỳnh N**, sinh ngày 14/02/2006; Giới tính: Nữ; tên gọi khác: không; HKTT: Tổ dân phố x, thị trấn C, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh; Chỗ ở: không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Con ông Trần Quốc V, sinh năm 1981; con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1983; Anh, chị,

em ruột: không có; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không. Danh chỉ bản số 943 lập ngày 19/12/2023 tại Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Quốc V, sinh năm 1981; địa chỉ: Tổ dân phố x, thị trấn C, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1983; địa chỉ: không xác định. Vắng mặt

Người đại diện theo chỉ định: Ông Nguyễn Văn Kiên – Phó bí thư Đoàn TNCSHCM phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Trần Thị Quỳnh N: Ông Dương Công Hòa – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Hà Nội. có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Đặng Đình Đ1, sinh năm 1963; địa chỉ: Tổ dân phố H, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt N sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 09/12/2023, Đặng Đình Đ, (Sinh năm: 07/08/1996, HKTT: Tổ dân phố H, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội), điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.xx chở bạn là Trần Thị Quỳnh N (sinh ngày: 14/02/2006. HKTT: Tổ dân phố x, thị trấn C, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh), đi chơi ở khu vực La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, trên đường đi Đ rủ Quỳnh N đi mua ma túy tổng hợp về để cùng nhau sử dụng, N đồng ý. Sau đó Đ điều khiển xe máy chở N đi đến khu vực gần đường tàu La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tại đây Đ gặp một người nam giới, nhìn giống người sử dụng ma túy đang đứng ở lề đường. Đ dừng xe rồi cùng với Quỳnh N đi bộ đến chỗ người nam giới đang đứng, khi còn cách khoảng 5 mét thì Quỳnh N dừng lại, còn Đ đi đến gần người nam giới hỏi mua ma túy của người nam giới, người nam giới hỏi Đ “*Mua bao nhiêu*”, Đ nói “*để cho em nửa chỉ Ke và 01 viên kẹo*”, ý của Đ muốn mua ma túy loại Ketamine và 01 viên ma túy loại MDMA, người nam giới trả lời “*giá là 2.400.000 đồng*”, Đ liền lấy 2.400.000 đồng ra đưa cho người nam giới, người nam giới cầm tiền rồi đưa lại cho Đ 01 túi ni lông kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và 01 túi ni lông kích thước (2x2)cm bên trong chứa 01 viên nén màu xanh, có chữ NO See. Đ cầm 02 túi ni lông đi ra chỗ Quỳnh N đang đứng rồi đưa cho Quỳnh N, Quỳnh N cầm 02 túi ni lông để vào trong túi quần Sooc màu trắng phía trước bên phải của N đang mặc, sau đó Đ điều khiển xe máy chở Quỳnh N tìm nơi sử dụng. Khi Đ điều khiển xe máy đi đến khu vực đối diện No 02 Khu đất dịch vụ 20A,B, tổ dân phố Hoàng Hanh, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác C1D3, PK02E Công an thành phố Hà Nội và Công an phường Dương Nội làm

nhệm vụ, yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Trần Thị Quỳnh N đã tự nguyện lấy 02 túi ni lông ở trong túi quần, trong đó 01 túi ni lông bên trong chứa ma túy loại Ketamine và 01 túi ni lông chứa ma túy MDMA giao nộp cho Tổ công tác. Tổ Công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng, sau đó đưa Đặng Đình Đ và Trần Thị Quỳnh N về trụ sở Công an phường Dương Nội để làm rõ.

**Vật chứng thu giữ:*

- 01 túi ni lông kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng
- 01 túi ni lông kích thước (2x2)cm chứa 01 viên nén màu xanh, có chữ NO See;
- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.02.

Ngày 10/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ. Tại Bản kết luận giám định số 8157/KL-KTHS ngày 19/12/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận(BL số 51)

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng” 0,784gam.

- 01 viên nén màu xanh bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại MDMA, khối lượng 0,387gam.

Cáo trạng số 12/CT-VKS-HĐ ngày 31/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đã truy tố Đặng Đình Đ và Trần Thị Quỳnh N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và Đ nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Đình Đ từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị Quỳnh N từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đ nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đ nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy trong 01(một) phong bì dán kín ký các mép dán có chữ ký của Đặng Đình Đ, Trần Thị Quỳnh N; cán bộ công an phường Dương Nội – Vũ Đức Giang; Giám định viên Phạm Trần Nam;

- Đ nghị trả lại 01(một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.xx; số máy 0514499, số khung 539639 cho ông Đặng Đình Đ1.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin hội đồng xét xử xem xét cho hưởng hình phạt nhẹ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Đình Đ1 trình bày: xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.02 có nguồn gốc là tiền do ông bỏ ra mua cho Đặng Đình Đ đứng tên để tiện sử dụng, việc Đ dùng xe vào việc phạm tội ông không biết, ông Đ nghị được xin lại chiếc xe để gia đình sử dụng.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo Trần Thị Quỳnh N nhất trí về tội danh điều khoản truy tố, xét xử đối với bị cáo và Đ nghị hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân, động cơ dẫn tới hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, do nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, thiếu sự quan tâm, giám sát của gia đình. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Đ nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất cũng đủ mức răn đe và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định N sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 23 giờ 05 phút ngày 09/12/2023, tại khu vực đối diện No 02 Khu đất dịch vụ 20A,B, tổ dân phố Hoàng Hanh, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, Đặng Đình Đ có hành vi mua 02 túi ni lông ma túy, trong đó 01 túi ni lông kích thước (2x2)cm bên trong chứa **0,784gam** ma túy loại Ketamine và 01 túi ni lông kích thước (2x2)cm chứa **0,387gam** ma túy loại MDMA, sau đó đưa cho Trần Thị Quỳnh N cất giấu mục đích để sử dụng chung, thì bị Tổ công tác C1D3 PK02E Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Dương Nội, kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của Đặng Đình Đ, Trần Thị Quỳnh N đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng trật tự trị an, an toàn xã hội. Do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng để giáo dục, cải tạo các bị cáo và đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy vụ án có tính đồng phạm giản đơn, bị cáo Đặng Đình Đ là người khởi xướng, bỏ tiền mua ma túy nên phải chịu hình phạt nghiêm khắc hơn; bị cáo Trần Thị Quỳnh N phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, năng lực nhận thức còn hạn chế; các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, đã khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình

nên được áp dụng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; bị cáo N được áp dụng Điều 90; Điều 91; Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với các bị cáo.

[3] Về nguồn gốc ma túy đã thu giữ: Đặng Đình Đ khai mua của người nam giới không quen biết và không rõ địa chỉ nhà ở đâu tại khu vực gần đường tàu La Dương, phường Dương Nội, quận Hà Đông, ngoài lời khai của Đ không có tài liệu nào khác, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý.

[4] Về vật chứng:

+ Sổ ma túy trong 01(một) phong bì dán kín ký các mép dán có chữ ký của Đặng Đình Đ, Trần Thị Quỳnh N; cán bộ công an phường Dương Nội – Vũ Đức Giang; Giám định viên Phạm Trần Nam là vật thuộc loại cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Đối với 01(một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.02; số máy 0514499, số khung 539639, bị cáo Đ sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả tra cứu đăng ký xe mang tên Đặng Đình Đ, xe không nằm trong dữ liệu vật chứng. Bị cáo Đ và ông Đặng Đình Đ1 khai nguồn gốc xe do ông Đ1 bỏ tiền ra mua cho Đặng Đình Đ đứng tên đăng ký và sử dụng xe. Xét thấy, bị cáo Đ đã thành niên, là người đứng tên đăng ký và sử dụng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.02; bị cáo Đ dùng xe vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, không có cơ sở trả lại chiếc xe cho ông Đặng Đình Đ1.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Đình Đ, Trần Thị Quỳnh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đặng Đình Đ 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 90; Điều 91; Điều 98, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị Quỳnh N 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01(một) phong bì dán kín ký các mép dán có chữ ký của Đặng Đình Đ, Trần Thị Quỳnh N; cán bộ công an phường Dương Nội – Vũ Đức Giang; Giám định viên Phạm Trần Nam.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01(một) xe máy nhãn hiệu Honda

Wave Alpha màu trắng, BKS: 29T1-768.xx; số máy 0514499, số khung 539639.

(Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/02/2024)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Đình Đ, Trần Thị Quỳnh N mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- CA quận Hà Đông;
- Bị cáo; Người lq;
- Lưu hồ sơ.

Trần Đình Văn